

ỨNG DỤNG MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY ĐÔ

Nguyễn Song Linh
Trường Đại học Tây Đô

Tóm tắt: Giáo dục thể chất trong trường học là cái nôi của thể thao thành tích cao. Do đó, việc nâng cao chất lượng giảng dạy thể dục thể thao trong nhà trường có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển của thể thao nước nhà. Từ quan điểm đó, tôi thực hiện đề tài “Ứng dụng một số phương pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy giáo dục thể chất tại Trường Đại học Tây Đô”.

Từ khóa: Giáo dục thể chất, Trường Đại học Tây Đô.

APPLYING SOME METHODS TO IMPROVE THE QUALITY OF PHYSICAL EDUCATION TRAINING AT TAY DO UNIVERSITY

Nguyen Song Linh
Tay Do University

Abstract: School physical education is the cradle of high-performance sports. Therefore, improving the quality of physical education training in schools is especially important in the development of national sports. From that point of view, I do the topic “Applying some methods to improve the quality of physical education training at Tay Do University”.

Keywords: Physical education, Tay Do University.

Nhận bài: 15/02/2025

Phản biện: 14/03/2025

Duyệt đăng: 19/03/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục thể chất trong các trường Đại học, Cao đẳng là một phần quan trọng trong giáo dục toàn diện cho sinh viên. Tại trường Đại học Tây Đô, phong trào rèn luyện thân thể trong sinh viên cũng như công tác giảng dạy Giáo dục thể chất gặp rất nhiều khó khăn do thiếu cơ sở vật chất, dụng cụ tập luyện, đội ngũ giảng viên.

Để đáp ứng yêu cầu trên, việc nghiên cứu lựa chọn một số phương pháp nâng cao chất lượng đào tạo GDTC sẽ là một trong những giải pháp hữu hiệu giúp cho Trường Đại học Tây Đô đạt được mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phù hợp với thực tiễn nhu cầu của nhà trường và nhu cầu xã hội, đáp ứng mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đó cũng là lý do tôi thực hiện đề tài: “*Ứng dụng một số phương pháp nâng cao chất lượng đào tạo giáo dục thể chất tại Trường Đại học Tây Đô*”.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng công tác giáo dục thể chất Trường Đại học Tây Đô

Thực trạng cơ sở vật chất: Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy môn học GDTC tại trường mang tính chất tương đối vì thiếu cả về số lượng và chất lượng phục vụ hoạt động GDTC nội khóa. Đây là vấn đề lớn ảnh hưởng tới hiệu quả công tác GDTC tại trường.

Thực trạng về đội ngũ giảng viên GDTC: Tổng

số giảng viên GDTC của trường hiện tại là 4 người, đa số có trình độ sau đại học. Giảng viên có trình độ chuyên môn với các chuyên ngành như bóng đá, cầu lông, bóng chuyền, quần vợt... Việc có đa dạng các chuyên ngành rất thuận lợi cho việc phát triển GDTC nội khóa và hoạt động TDTT ngoại khóa tại trường. Theo đánh giá của các giáo viên, lực lượng giảng viên GDTC của trường hiện đảm bảo cả về số lượng và chất lượng.

Thực trạng chương trình GDTC nội khóa: Chúng tôi tiến hành khảo sát thực trạng chương trình môn học GDTC tại Trường Đại học Tây Đô thông qua phân tích chương trình giảng dạy. Kết quả được trình bày tại bảng 1.

Chương trình môn GDTC được xây dựng cho SV Trường Đại học Tây Đô về cơ bản đã đáp ứng được quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Việc tổ chức học với 65-80 SV/ nhóm là tương đối đông nếu so sánh với cơ sở vật chất có sẵn tại trường. Lượng vận động cho mỗi SV là quá ít chỉ có 27 tiết thực hành/học kì, điều đó ảnh hưởng rất nhiều đến quá trình phát triển thể lực của SV.

Thực trạng công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất của Trường Đại học Tây Đô: Hoạt động dạy học nội khóa do cán bộ giảng viên của bộ môn GDTC đảm nhận, Ban chủ nhiệm khoa căn cứ định mức lao động và khối lượng công việc của cán bộ giảng viên, phân công khối lượng lao động cho từng giảng viên, phối

hợp với Phòng Đào tạo xây dựng thời khóa biểu giảng dạy của tất cả giảng viên. Giảng viên lên lớp theo thời khóa biểu, thời khóa biểu được đưa lên hệ thống quản lý đào tạo, Ban chủ nhiệm Khoa và Phòng Đào tạo có thể theo dõi lịch lên lớp của giảng viên qua hệ thống quản lý đào tạo.

Phòng Đào tạo phối hợp cùng Ban chủ nhiệm Khoa kiểm tra nề nếp lên lớp, tiến độ giảng dạy của giảng viên, các bộ môn theo dõi nội dung giảng dạy. Cuối kỳ học giảng viên phụ trách giảng dạy sẽ lên điểm cho sinh viên sau khi chấm thi được thống nhất, SV có thể xem điểm của mình bằng tài khoản cá nhân trên hệ thống quản lý đào tạo.

2.2. Các giải pháp được tiến hành nhằm nâng cao chất lượng đào tạo giáo dục thể chất Trường Đại học Tây Đô

Trên cơ sở các nguyên tắc và căn cứ lựa chọn giải pháp, đề tài đã xác định được 4 giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo GDTC cho sinh viên Trường Đại học Tây Đô. Các giải pháp bao gồm:

Giải pháp 1: Tăng cường cơ sở vật chất và khai thác hiệu quả cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC.

- Mục đích: Nhằm đảm bảo những điều kiện cần thiết phục vụ cho giảng dạy, tập luyện và thi đấu thể thao.

- Nội dung: Kiểm kê, rà soát toàn bộ cơ sở vật chất hiện có, trên cơ sở đó, đề xuất cải tạo, sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất: sân bãi, nhà tập, dụng cụ tập luyện... Đề xuất biện pháp khai thác tối đa điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường phục vụ công tác giảng dạy, tập luyện TD, TT trong giờ chính khóa và ngoại khóa.

Giải pháp 2: Bồi dưỡng kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ giảng viên.

- Mục đích: Bổ sung kiến thức, hoàn thiện kỹ năng, nâng cao năng lực tổ chức giảng dạy, hướng dẫn SV tập luyện và thi đấu cho giảng viên.

- Nội dung: Bồi dưỡng kiến thức về kỹ thuật, chiến thuật thi đấu, luật thi đấu, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài một số môn thể thao cho giảng viên; cử CBGV tham gia các đợt tập huấn chuyên môn của ngành trên phạm vi toàn quốc; động viên CBGV đi học tập nâng cao trình độ. Tổ chức hội thảo giảng dạy kỹ thuật trong một số môn thể thao; cử các cán bộ giảng viên tham gia các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ hàng năm do Tổng cục TDTT tổ

chức; tạo điều kiện cho CBGV đi học cao học, nghiên cứu sinh.

Giải pháp 3: Nâng cao nhận thức của sinh viên về mục đích, tác dụng, vai trò của GDTC và thể thao trường học.

- Mục đích: Giúp SV nắm chắc mục đích, tác dụng của GDTC và thể thao trường học, nâng cao nhận thức của SV về vị trí, vai trò môn học GDTC, giúp SV hiểu biết sâu hơn về tác dụng của tập luyện thể dục, thể thao trong việc nâng cao sức khỏe, hoàn thiện thể chất.

- Nội dung: Tăng cường tuyên truyền lợi ích tác dụng của thể dục, thể thao thông qua tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, các buổi thời sự thể dục, thể thao quốc tế, các tri thức tập luyện thể dục nghề nghiệp, thể dục thẩm mỹ, thể dục thể hình, thể dục chống bệnh tật, chống béo phì... Tuyên truyền về vai trò của TDTT trong cuộc sống. Phối hợp với các đơn vị chức năng và các tổ chức có liên quan (Ban Giám hiệu, Bộ môn GDTC, Đoàn thanh niên, Hội SV, Hội thể thao Đại học và Chuyên nghiệp...) tuyên truyền, quảng bá lợi ích của công tác GDTC và tập luyện thể dục, thể thao. Phối hợp với đoàn thanh niên, Bộ môn GDTC tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về vai trò của TDTT trong cuộc sống.

Giải pháp 4: Thành lập các CLB TDTT, tổ chức các giải thi đấu thể thao cho sinh viên, các hoạt động thể thao ngoại khóa.

- Mục đích: Xây dựng và phát triển các CLB TDTT, đa dạng hóa các hoạt động thể dục, thể thao cho SV, thu hút ngày càng đông SV tham gia, tạo điều kiện cho SV được tập luyện trong môi trường thuận lợi. Qua các giải đấu SV có cơ hội được giao lưu, học tập lẫn nhau, nâng cao thành tích thể thao.

- Nội dung: Thành lập Ban chủ nhiệm các CLB TDTT và các thành viên; có quy chế, chương trình hoạt động cụ thể của mỗi CLB; Tổ chức các giải đấu trong các khoa, giữa các khoa trong trường, thi đấu giao lưu chào mừng các ngày lễ lớn. Xây dựng các đội tuyển để tham gia các giải đấu. Huy động các nguồn hỗ trợ cơ sở vật chất, xã hội hóa hoạt động của các CLB TDTT. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, các đơn vị tổ chức các giải đấu trong các khoa, giữa các khoa trong trường, thi đấu giao lưu chào mừng các ngày lễ lớn. Động viên Ban chủ nhiệm các CLB xây dựng các đội tuyển để tham gia các giải đấu.

III. KẾT LUẬN

Trên cơ sở lý luận và thực tiễn, đề tài đã lựa chọn được 4 giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo trong công tác GDTC cho SV Trường Đại học Tây Đô. Sau một học kì thực nghiệm, kết quả kiểm chứng theo các tiêu chí của các giải pháp đều đạt chỉ tiêu và có sự tăng trưởng rõ rệt. Kết quả đánh giá về các mặt: Thể lực SV các NTN đều có sự tăng trưởng tuyệt đối ở tất cả các chỉ tiêu kiểm tra và tăng cao hơn NĐC, sự khác biệt với $t_{\text{tính}} > t_{\text{bảng}}$, $p < 0,05$ đến $p < 0,001$. Nhận thức của SV về tác dụng của GDTC, tính tích

cực trong học tập và kết quả học tập của nhóm thực nghiệm vẫn cao hơn nhóm đối chứng, sự khác biệt có ý nghĩa thống kê với $\chi^2_{\text{tính}} > \chi^2_{\text{bảng}}$, $p < 0,05$ đến $p < 0,01$. Đây chính là kết quả tổng thể của 4 giải pháp mà đề tài đã xây dựng và triển khai ứng dụng, đã tác động trực tiếp đến đối tượng thực nghiệm nên đã nâng cao được nhận thức, nâng cao tính tích cực trong học tập, nâng cao thể lực và kết quả học tập của SV. Đó là các yếu tố quyết định đến chất lượng đào tạo trong công tác GDTC cho sinh viên Trường Đại học Tây Đô.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008. Quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, sinh viên.*
2. Bộ GD&ĐT - Ủy ban Thể dục thể thao, Thông tư liên tịch số 34/2005/TTLT/BGD&ĐT-UBTDTT, ngày 29/12/2005 *Hướng dẫn phối hợp quản lý và chỉ đạo công tác TDTT trong trường học giai đoạn 2006-2010*, Hà Nội.
3. Hoàng Công Dân (2006), Nghiên cứu biện pháp phát triển thể chất cho HS các trường phổ thông dân tộc nội trú khu vực phía Bắc, *Tuyển tập NCKH GDTC, y tế trường học (lần 4)*, Nxb TDTT, Hà Nội
4. Nhà Xuất bản TDTT Hà Nội (2000), *Giáo dục thể chất ở một số nước trên thế giới.*